

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
1	1301041405	Mai Thiên	An	01/10/2007	CT13A	000001	134	5.40	19
2	1301041458	Âu Đức	Anh	24/09/2007	CT13A	000002	249	4.40	19
3	1301041406	Nguyễn Hoài	Anh	13/02/2007	CT13A	000003	361	5.40	19
4	1301042009	Nguyễn Ngọc	Anh	12/01/2007	CT13A	000004	412	7.20	19
5	1301041407	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	23/10/2007	CT13A	000005	526	7.80	19
6	1301041969	Nguyễn Nhật Quỳnh	Anh	20/03/2007	CT13A	000006	685	6.40	19
7	1301041408	Phạm Thị Tuyết	Anh	27/12/2007	CT13A	000007			19
8	1301041461	Phạm Tuấn	Anh	06/06/2007	CT13A	000008	753	6.20	19
9	1301041409	Phùng Bích Ngọc	Anh	10/12/2007	CT13A	000009	870	6.40	19
10	1301041411	Vũ Nguyễn Phương	Anh	14/12/2007	CT13A	000010	134	6.60	19
11	1301041413	Nguyễn Thị Thanh	Bình	07/01/2007	CT13A	000011	249	6.40	19
12	1301041416	Trịnh Tiến	Đạt	25/11/2007	CT13A	000012	361	6.00	19
13	1301042036	Nguyễn Văn	Đức	05/02/2007	CT13A	000013	412	6.00	19
14	1301041419	Đinh Thị Thùy	Dung	17/12/2007	CT13A	000014	526	5.80	19
15	1301041463	Nguyễn Đức	Hiếu	05/01/2007	CT13A	000015	685	6.00	19
16	1301041424	Nguyễn Trung	Hiếu	27/03/2007	CT13A	000016	753	5.00	19
17	1301041425	Trương Mĩ	Hoa	05/02/2007	CT13A	000017	870	7.60	19
18	1301041427	Bùi Duy	Hùng	30/12/2007	CT13A	000018	134	4.60	19
19	1301041428	Lê Ánh	Huyền	06/06/2007	CT13A	000019	249	4.60	19
20	1301041429	Ngô Thế	Khải	18/10/2007	CT13A	000020	361	5.20	19
21	1301041464	Nguyễn Duy	Khánh	16/01/2007	CT13A	000021	412	4.60	19
22	1301041431	Bùi Quang	Linh	06/07/2007	CT13A	000022	526	5.20	19
23	1301042007	Trịnh Nguyễn Tú	Linh	30/12/2007	CT13A	000023	685	4.80	19
24	1301041433	Nguyễn Hải	Long	16/06/2007	CT13A	000024	753	4.60	19
25	1301041434	Khuông Thị Minh	Lý	05/06/2007	CT13A	000025	870	6.00	19
26	1301041435	Nguyễn Tiến	Minh	27/09/2004	CT13A	000026	134	7.60	19
27	1301041436	Phạm Bảo	Minh	05/01/2007	CT13A	000027	249	5.60	19
28	1301041437	Trần Đạt Bình	Minh	28/05/2007	CT13A	000028	361	6.20	19
29	1301041439	Lê Thị Hà	My	13/04/2007	CT13A	000029	412	5.40	19
30	1301041440	Nguyễn Thị Trà	My	27/12/2007	CT13A	000030	526	8.20	19
31	1301041468	Trần Thị Thuý	Nga	06/03/2007	CT13A	000031	685	7.00	19
32	1301041441	Lương Hoàng	Ngân	05/03/2007	CT13A	000032	753	6.00	19
33	1301041470	Nguyễn Ngọc Thanh	Phong	01/03/2007	CT13A	000033	870	7.00	19
34	1201011375	Nguyễn Tuấn	Phúc	27/04/2006	NH12A	000034			18
35	1301070003	Nguyễn Lê Vi	Anh	23/05/2007	QL13A	000035	249	6.60	18
36	1301070006	Nguyễn Việt	Anh	17/01/2007	QL13A	000036	361	5.20	18
37	1301070007	Trần Thị Mai	Anh	01/03/2007	QL13A	000037	412	5.60	18
38	1301070008	Bì Phương Ngọc	Ánh	17/12/2007	QL13A	000038	526	5.00	18
39	1301070010	Nguyễn Trần	Bách	19/04/2007	QL13A	000039	685	6.20	18
40	1301070012	Bùi Thị Thanh	Chính	13/09/2007	QL13A	000040	753	5.80	18

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
41	1301070013	Lê Đình	Đại	25/08/2007	QL13A	000041	870	7.00	18
42	1301070014	Trần Hải	Đặng	01/12/2007	QL13A	000042	134	7.20	18
43	1301070016	Từ Minh	Đức	10/03/2007	QL13A	000043	249	6.20	18
44	1301070017	Nguyễn Thùy	Dương	21/09/2007	QL13A	000044	361	6.20	18
45	1301070018	Đào Ngọc	Duy	22/08/2007	QL13A	000045	412	6.80	18
46	1301070019	Nguyễn Thị	Duyên	13/02/2007	QL13A	000046	526	5.00	18
47	1301070020	Lê Thu	Giang	28/09/2007	QL13A	000047	685	7.40	18
48	1301070023	Nguyễn Văn	Hai	11/07/2007	QL13A	000048	753	6.80	18
49	1301070024	Nguyễn Thị Diệu	Hằng	04/02/2007	QL13A	000049	870	5.60	18
50	1301070025	Đinh Thị Hồng	Hào	17/12/2007	QL13A	000050	134	6.40	18
51	1301070026	Lưu Đình	Hoà	06/06/2007	QL13A	000051	249	6.40	18
52	1301041471	Lý Lê Đức	Phú	29/11/2007	CT13A	000052	361	5.80	19
53	1301041446	Hà Như	Quỳnh	18/09/2007	CT13A	000053	412	7.00	19
54	1301041447	Nguyễn Thị Thu	Quỳnh	05/11/2007	CT13A	000054	526	6.20	19
55	1301041448	Phạm Hữu Ngọc	Sáu	09/02/2007	CT13A	000055	685	6.00	19
56	1301041450	Lê Tô Văn	Thảo	28/01/2007	CT13A	000056	753	6.80	19
57	1301042031	Phạm Thị Minh	Thư	15/01/2007	CT13A	000057	870	6.40	19
58	1301041454	Vũ Quang Huy	Tuấn	24/08/2007	CT13A	000058	134	5.80	19
59	1301041455	Nguyễn Thị Tú	Uyên	24/02/2007	CT13A	000059	249	6.40	19
60	1301041456	Lê Quốc	Việt	04/06/2007	CT13A	000060	361	5.00	19
61	1301042013	Nguyễn Đức	Việt	28/06/2007	CT13A	000061	870	5.00	19
62	1301041477	Trần Nhật Long	Vũ	01/03/2007	CT13A	000062	526	5.80	19
63	1301041457	Đào Thị Hải	Yến	08/11/2007	CT13A	000063	753	7.00	19
64	1101010786	Cao Mạnh	Cường	07/09/2005	NH11A	000064	685	7.20	19
65	1101010110	Nguyễn Việt	Hùng	26/08/2005	NH11A	000065	412	6.60	19
66	1001030692	Dương Trường	Thành	26/09/2004	QT10B	000066	134	6.40	19
67	1101030538	Đặng Hoàng	Hải	09/05/2005	QT11A	000067			19
68	1001010756	Vũ Hoàng	Anh	12/10/2004	TC10B	000068			19
69	1301070027	Đinh Thu	Hoài	01/08/2007	QL13A	000069	134	3.60	18
70	1301070028	Nguyễn Vũ	Hoàng	28/08/2007	QL13A	000070	249	5.80	18
71	1301070029	Nguyễn Quang	Hùng	05/06/2007	QL13A	000071	361	7.20	18
72	1301070030	Đào Danh Phúc	Hung	27/09/2007	QL13A	000072	412	6.40	18
73	1301070032	Nguyễn Quỳnh	Hương	17/04/2007	QL13A	000073	526	5.60	18
74	1301070034	Nguyễn Quang	Huy	25/04/2007	QL13A	000074	685	6.00	18
75	1301070036	Đỗ Thị Thanh	Huyền	29/10/2007	QL13A	000075	753	7.20	18
76	1301070037	Ong Diệu	Huyền	22/09/2007	QL13A	000076	870	7.40	18
77	1301070038	Đỗ Duy	Khải	03/12/2007	QL13A	000077	134	5.80	18
78	1301070039	Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/09/2007	QL13A	000078	249	5.60	18
79	1301070042	Nguyễn Vũ Mai	Linh	29/10/2007	QL13A	000079	361	6.00	18
80	1301070043	Vũ Bùi Khánh	Linh	31/07/2007	QL13A	000080	412	6.20	18

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
81	1301070045	Phạm Vũ	Long	12/12/2007	QL13A	000081	526	5.20	18
82	1301070047	Nguyễn Hoàng Anh	Ly	21/11/2007	QL13A	000082	685	8.20	18
83	1301070048	Phạm Tiến	Mạnh	17/07/2007	QL13A	000083	753	4.40	18
84	1301070049	Phạm Tuấn	Minh	23/02/2007	QL13A	000084	870	7.00	18
85	1301070050	Triệu Nguyễn Trà	My	15/02/2007	QL13A	000085	134	7.20	18
86	1301070051	Vũ Hoài	Ngân	19/10/2007	QL13A	000086	249	5.40	18
87	1301070053	Bùi Thị	Nguyệt	26/02/2007	QL13A	000087	361	4.60	18
88	1301070054	Lê Yên	Nhi	21/12/2007	QL13A	000088	412	6.60	18
89	1301070055	Nguyễn Hoa	Nhi	01/06/2007	QL13A	000089	526	5.40	18
90	1301070056	Nguyễn Hữu	Phúc	26/11/2007	QL13A	000090	685	5.20	18
91	1301070058	Vy Đức	Quân	15/12/2007	QL13A	000091	753	6.20	18
92	1301070059	Đào Xuân	Quỳnh	16/02/2007	QL13A	000092	870	6.20	18
93	1301070060	Vũ Thế	Son	15/06/2007	QL13A	000093	134	6.40	18
94	1301070061	Đặng Nhật	Tân	28/07/2007	QL13A	000094	249	6.20	18
95	1301070064	Lê Ngọc	Thảo	09/12/2007	QL13A	000095	361	6.20	18
96	1301070065	Nguyễn Thanh	Thảo	30/07/2007	QL13A	000096	412	4.80	18
97	1301070066	Nguyễn Thị Anh	Thu	04/02/2007	QL13A	000097	526	6.00	18
98	1301070068	Nguyễn Anh	Thư	06/09/2007	QL13A	000098	685	5.60	18
99	1301070069	Lê Thị Minh	Thuận	02/07/2007	QL13A	000099	753	6.40	18
100	1301070070	Nguyễn Bảo	Thương	25/08/2007	QL13A	000100	870	5.80	18
101	1301070071	Trần Xuân	Thủy	02/07/2006	QL13A	000101	134	6.80	18
102	1301070073	Nguyễn Thu	Trà	21/10/2007	QL13A	000102	249	5.40	18
103	1301070074	Nguyễn Quỳnh	Trang	09/01/2007	QL13A	000103	361	7.40	18
104	1301081668	Bùi Quang	Anh	12/06/2007	TM13A	000104	134	6.40	17
105	1301081669	Đỗ Quỳnh	Anh	06/09/2007	TM13A	000105	249	6.40	17
106	1301080576	Dương Hà	Anh	11/12/2007	TM13A	000106	361	5.20	17
107	1301081670	Dương Quỳnh	Anh	13/11/2007	TM13A	000107	412	5.80	17
108	1301080577	La Thị Ngọc	Anh	14/11/2007	TM13A	000108	526	5.00	17
109	1301080578	Lê Phan	Anh	28/08/2007	TM13A	000109	685	5.80	17
110	1301080579	Lê Thị Phương	Anh	11/02/2007	TM13A	000110	753	6.80	17
111	1301080580	Lưu Kỳ	Anh	05/12/2007	TM13A	000111	870	5.20	17
112	1301081671	Nguyễn Đức	Anh	18/06/2007	TM13A	000112	134	5.60	17
113	1301080581	Nguyễn Kiều	Anh	20/07/2006	TM13A	000113	249	6.20	17
114	1301080583	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	13/12/2007	TM13A	000114	361	6.60	17
115	1301080585	Phạm Vàng	Anh	25/09/2007	TM13A	000115	412	5.60	17
116	1301080587	Cao Hồng	Ánh	08/02/2007	TM13A	000116	526	6.20	17
117	1301081675	Khuông Ngọc	Bích	15/09/2007	TM13A	000117	685	6.80	17
118	1301080588	Tạ Thanh	Bình	25/10/2007	TM13A	000118			17
119	1301080589	Đặng Quỳnh	Chân	23/08/2007	TM13A	000119	870	4.60	17
120	1301080591	Phạm Anh	Đào	11/03/2007	TM13A	000120	134	4.60	17

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
121	1301080592 Nguyễn Ngọc	Diệp	05/04/2007	TM13A	000121	249	6.40	17
122	1301080593 Lý Thị	Diệu	15/03/2003	TM13A	000122	361	5.00	17
123	1301081680 Phạm Tiến	Dũng	19/11/2007	TM13A	000123	412	7.20	17
124	1301081682 Lê Thị	Duyên	11/10/2007	TM13A	000124	526	8.20	17
125	1301081684 Vũ Như	Gám	24/08/2007	TM13A	000125	685	6.80	17
126	1301080599 Nguyễn Hoàng	Giang	10/12/2007	TM13A	000126	753	6.80	17
127	1301080601 Trần Thị Hương	Giang	22/05/2007	TM13A	000127	870	5.80	17
128	1301080603 Lương Ngọc	Hân	30/01/2007	TM13A	000128	134	6.00	17
129	1301080604 Vũ Thị Thu	Hiền	22/07/2007	TM13A	000129	249	5.80	17
130	1301080605 Nguyễn Đức	Hiếu	29/12/2007	TM13A	000130	361	4.60	17
131	1301080606 Trần Đình	Hiếu	11/09/2007	TM13A	000131	412	5.80	17
132	1301070075 Vũ Hiền	Trang	12/09/2007	QL13A	000132	526	7.40	18
133	1301070076 Phạm Hùng	Tráng	15/05/2007	QL13A	000133	685	5.60	18
134	1301070077 Phan Ngọc Như	Tuyền	13/07/2007	QL13A	000134	753	6.40	18
135	1301070079 Đinh Tường	Vy	20/09/2007	QL13A	000135	870	6.80	18
136	1001010765 Nguyễn Hoàng	Đức	20/10/2004	TC10A	000136			18
137	1101010912 Nguyễn Kim	Xuân	21/03/2005	TC11A	000137			18
138	1301080607 Nguyễn Ngọc	Hoa	01/04/2006	TM13A	000138	134	6.80	17
139	1301081686 Phan Thị Mai	Hương	04/08/2007	TM13A	000139	249	5.00	17
140	1301080610 Nguyễn Thị Thu	Hường	04/09/2007	TM13A	000140	361	5.20	17
141	1301080613 Nguyễn Thiên	Khải	15/12/2007	TM13A	000141	526	5.00	17
142	1301081690 Trần Đăng	Khoa	19/10/2007	TM13A	000142	412	6.40	17
143	1301080614 Không Quang	Khuyến	22/09/2007	TM13A	000143	526	6.60	17
144	1301080615 Nghiêm Xuân	Kiên	11/12/2007	TM13A	000144	685	4.60	17
145	1301080616 Đỗ Anh	Kiệt	14/08/2007	TM13A	000145	753	6.00	17
146	1301081691 Bùi Thị Ngọc	Linh	17/09/2007	TM13A	000146	870	7.00	17
147	1301081692 Đỗ Phương	Linh	07/08/2007	TM13A	000147	249	4.80	17
148	1301081694 Hoàng Khánh	Linh	08/08/2007	TM13A	000148	361	6.20	17
149	1301080618 Lê Khánh	Linh	23/05/2007	TM13A	000149	412	6.80	17
150	1301080619 Ngô Trần Khánh	Linh	08/10/2007	TM13A	000150	526	6.60	17
151	1301081695 Nguyễn Thị Diệu	Linh	03/11/2006	TM13A	000151	685	5.40	17
152	1301080621 Nguyễn Thị Khánh	Linh	30/04/2007	TM13A	000152	753	6.60	17
153	1301080622 Phan Thị Khánh	Linh	15/08/2007	TM13A	000153	870	6.00	17
154	1301080623 Trần Diệu	Linh	07/12/2007	TM13A	000154	134	5.40	17
155	1301080624 Trịnh Thị Hoài	Linh	09/06/2007	TM13A	000155	134	5.40	17
156	1301080628 Đỗ Xuân	Mai	13/07/2007	TM13A	000156	249	7.60	17
157	1301081565 Lê Duy	Mạnh	14/10/2007	TM13A	000157	361	5.40	17
158	1301080632 Nguyễn Trọng	Minh	22/10/2007	TM13A	000158			17
159	1301081567 Trần Phi Thiên	Minh	02/10/2007	TM13A	000159	412	6.00	17
160	1301080634 Ngô Thành	Nam	30/08/2007	TM13A	000160	526	6.40	17

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
161	1301081701	Đỗ Thị Yên	Ngọc	10/11/2007	TM13A	000161	685	7.40	17
162	1301080636	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	27/10/2007	TM13A	000162	753	5.00	17
163	1301080637	Trần Bích	Ngọc	10/10/2007	TM13A	000163	870	6.60	17
164	1301080639	Đỗ Ánh	Nguyệt	02/07/2007	TM13A	000164	134	5.60	17
165	1301080641	Đỗ Phương	Nhi	05/08/2007	TM13A	000165	249	4.80	17
166	1301081704	Đỗ Yên	Nhi	23/10/2007	TM13A	000166	361	4.40	17
167	1301080642	Trần Tuyết	Nhung	17/10/2007	TM13A	000167	412	5.80	17
168	1301080643	Lê Nguyễn Kiều	Oanh	27/05/2007	TM13A	000168	526	5.60	17
169	1301080644	Đặng Trường	Phúc	27/04/2005	TM13A	000169	685	5.80	17
170	1301080645	Đoàn Thị Thu	Phương	05/01/2007	TM13A	000170	753	6.00	17
171	1301080646	Nguyễn Mai	Phương	02/11/2007	TM13A	000171	870	6.00	17
172	1301081707	Nguyễn Thảo	Phương	17/03/2007	TM13A	000172	134	7.00	17
173	1301080647	Nguyễn Thị	Phương	31/10/2007	TM13A	000173	249	7.80	17
174	1301081708	Văn Thị Thu	Phương	18/01/2007	TM13A	000174	361	5.80	17
175	1301061353	Mai Nguyễn Bảo	An	16/01/2007	KA13A	000175	134	4.80	16
176	1301061354	Nguyễn Quế	Anh	08/11/2007	KA13A	000176	249	7.20	16
177	1301061355	Trương Đàm Quốc	Anh	15/01/2007	KA13A	000177	361	5.00	16
178	1301061357	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	01/10/2007	KA13A	000178	412	8.60	16
179	1301061359	Ngô Linh	Chi	20/11/2007	KA13A	000179	526	5.40	16
180	1301061360	Phạm Ngân	Chi	22/10/2007	KA13A	000180	685	7.20	16
181	1301061363	Bùi Việt	Dũng	18/02/2007	KA13A	000181	753	5.80	16
182	1301061364	Đỗ Quang	Dũng	21/12/2007	KA13A	000182			16
183	1301061367	Hà Thùy	Duyên	13/09/2007	KA13A	000183	870	6.20	16
184	1301061368	Hoàng Nguyệt	Hà	23/08/2007	KA13A	000184	134	5.00	16
185	1301061375	Lê Tuấn	Hùng	24/03/2007	KA13A	000185	249	4.60	16
186	1301061376	Đỗ Lâm Quỳnh	Hương	29/07/2007	KA13A	000186	361	5.60	16
187	1301061377	Phạm Khánh	Huyền	07/09/2007	KA13A	000187	412	6.40	16
188	1301061378	Trần Quốc	Kỳ	19/11/2007	KA13A	000188	526	4.40	16
189	1301061379	Nguyễn Thùy	Linh	05/09/2007	KA13A	000189	685	5.80	16
190	1301061380	Trần Phương	Linh	30/11/2007	KA13A	000190	753	5.80	16
191	1301081709	Trịnh Văn	Quyền	27/10/2004	TM13A	000191	870	5.40	17
192	1301080649	Nguyễn Hương	Quỳnh	26/05/2007	TM13A	000192	134	7.40	17
193	1301080651	Trần Mai	Thanh	15/02/2007	TM13A	000193	249	7.20	17
194	1301080652	Phạm Nguyễn Phương	Thảo	16/02/2007	TM13A	000194	361	7.00	17
195	1301080653	Phạm Thị Thanh	Thảo	01/10/2007	TM13A	000195	412	5.20	17
196	1301081712	Trương Thị Phương	Thảo	08/07/2007	TM13A	000196	249	6.20	17
197	1301080655	Hoàng Anh	Thơ	27/08/2007	TM13A	000197	526	3.60	17
198	1301080656	Lê Phương	Thu	19/10/2007	TM13A	000198	685	6.00	17
199	1301081714	Lưu Thị Kim	Thu	29/11/2007	TM13A	000199	753	6.20	17
200	1301080658	Vũ Minh	Thu	12/02/2007	TM13A	000200	870	5.60	17

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MẮC
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
201	Nguyễn Thị Hương	Trà	27/03/2007	TM13A	000201	134	8.40	17
202	Đoàn Thị Hương	Trang	19/07/2007	TM13A	000202	249	5.80	17
203	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/11/2007	TM13A	000203	361	5.20	17
204	Nguyễn Thị Huyền	Trang	07/11/2007	TM13A	000204	412	6.40	17
205	Nguyễn Thị Kiều	Trang	28/03/2007	TM13A	000205	526	5.60	17
206	Lương Thảo	Vân	10/11/2007	TM13A	000206	685	5.00	17
207	Ngô Thị	Vân	13/01/2007	TM13A	000207	753	6.40	17
208	Tô Khánh	Vy	18/05/2007	TM13A	000208	870	7.00	17
209	Nguyễn Ngọc Bình	An	26/12/2007	KD13H	000209	134	8.00	15
210	Đàm Mai	Anh	31/07/2007	KD13H	000210	249	6.00	15
211	Hàn Thị Kim	Anh	04/09/2007	KD13H	000211	361	6.80	15
212	Lê Quỳnh	Anh	26/06/2007	KD13H	000212	412	5.80	15
213	Nguyễn Diệp	Anh	21/07/2007	KD13H	000213	526	5.20	15
214	Nguyễn Phần Trọng	Anh	30/10/2007	KD13H	000214	685	5.40	15
215	Nguyễn Thị Lan	Anh	06/08/2007	KD13H	000215			15
216	Phạm Nguyễn Phương	Anh	15/10/2007	KD13H	000216	753	5.60	15
217	Trần Thị Minh	Anh	16/12/2007	KD13H	000217	870	6.20	15
218	Nguyễn Duy	Mạnh	01/11/2007	KA13A	000218	134	4.40	16
219	Ngô Quang	Minh	11/12/2007	KA13A	000219	249	5.60	16
220	Trịnh Thị Hồng	Ngọc	31/08/2004	KA13A	000220	361	5.00	16
221	Dương Thanh	Phúc	15/04/2007	KA13A	000221			16
222	Phạm Phú	Tâm	01/04/2005	KA13A	000222	412	5.60	16
223	Vũ Hoàng	Thanh	02/09/2000	KA13A	000223	526	5.00	16
224	Lê Phương	Thảo	07/12/2007	KA13A	000224	685	6.80	16
225	Nguyễn Thị Phương	Thảo	05/08/2007	KA13A	000225	753	5.60	16
226	Nguyễn Thị Phương	Thảo	30/03/2007	KA13A	000226	870	6.80	16
227	Phạm Phương	Thảo	30/09/2007	KA13A	000227			16
228	Hoàng Đình Đức	Thịnh	23/10/2007	KA13A	000228	134	7.20	16
229	Đỗ Thị Thu	Thủy	01/09/2007	KA13A	000229	249	7.40	16
230	Nguyễn Thị Huyền	Trang	21/04/2007	KA13A	000230	361	6.40	16
231	Nguyễn Thị Lan	Trang	11/12/2007	KA13A	000231	412	4.80	16
232	Vũ Thị Thu	Trang	28/04/2006	KA13A	000232	526	4.60	16
233	Dương Vũ Nguyên	Trương	29/11/2007	KA13A	000233	685	4.60	16
234	Trần Anh	Tuấn	21/09/2007	KA13A	000234	753	5.80	16
235	Phạm Thị Thảo	Vân	15/01/2006	KA13A	000235	870	6.60	16
236	Trần Thảo	Vân	15/12/2007	KA13A	000236	134	6.00	16
237	Trần Thảo	Vân	24/05/2007	KA13A	000237	249	5.20	16
238	Nguyễn Hà	Vi	18/02/2007	KA13A	000238	361	6.40	16
239	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	13/02/2007	KD13H	000239	134	5.00	15
240	Lê Đặng Thùy	Châm	16/09/2007	KD13H	000240	870	5.80	15

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
241	1301020996 Nguyễn Phương	Chi	14/07/2007	KD13H	000241	753	5.00	15
242	1301021000 Phạm Anh	Đào	29/01/2007	KD13H	000242	685	5.20	15
243	1301021007 Vũ Lâm	Đô	18/07/2007	KD13H	000243	526	7.00	15
244	1301021012 Nguyễn Thùy	Dung	26/10/2007	KD13H	000244	412	6.60	15
245	1301021509 Nguyễn Thị Hải	Dương	19/08/2007	KD13H	000245	361	6.40	15
246	1301021512 Nguyễn Mỹ	Duyên	11/04/2006	KD13H	000246	249	7.00	15
247	1301021031 Phan Thị Hương	Giang	26/04/2007	KD13H	000247	134	6.00	15
248	1301021994 Hoàng Thái	Hà	07/11/2007	KD13H	000248	870	5.40	15
249	1301021038 Nguyễn Thu	Hà	27/01/2007	KD13H	000249	753	5.40	15
250	1301021518 Ngô Thu	Hạ	21/10/2007	KD13H	000250	685	5.80	15
251	1301021052 Nguyễn Thúy	Hiền	19/10/2007	KD13H	000251	526	6.40	15
252	1301021057 Nguyễn Thị Thanh	Hoa	04/10/2007	KD13H	000252	412	6.20	15
253	1301021063 Trần Minh	Hồng	27/05/2007	KD13H	000253	361	5.80	15
254	1301021070 Nguyễn Thu	Hương	13/08/2007	KD13H	000254	249	6.80	15
255	1301022023 Đào Thị	Huyền	13/06/2007	KD13H	000255	134	6.40	15
256	1301021081 Dương Đức	Kiên	12/06/2007	KD13H	000256	870	4.60	15
257	1301021088 Hoàng Thị	Lanh	25/12/2007	KD13H	000257	753	4.80	15
258	1301021094 Đặng Thị Khánh	Linh	20/10/2007	KD13H	000258	685	5.00	15
259	1301021111 Nguyễn Mai	Linh	04/10/2007	KD13H	000259	526	4.40	15
260	1301021550 Nguyễn Thuỷ	Linh	07/10/2007	KD13H	000260	412	7.80	15
261	1301022029 Trần Thùy	Linh	16/08/2005	KD13H	000261	361	5.00	15
262	1301021554 Hoàng Văn	Long	30/09/2007	KD13H	000262	249	5.40	15
263	1301021137 Nguyễn Thị Khánh	Ly	23/02/2007	KD13H	000263	134	4.40	15
264	1301021143 Dương Ngọc	Mai	21/04/2007	KD13H	000264	870	5.00	15
265	1301021802 Hồ Thanh	Mai	08/07/2007	KD13H	000265	753	6.40	15
266	1301021148 Đỗ Quang	Minh	28/12/2007	KD13H	000266			15
267	1301021154 Nguyễn Thị Huyền	My	09/11/2007	KD13H	000267	685	4.20	15
268	1301022014 Nguyễn Thị Thúy	Ngân	03/05/2006	KD13H	000268			15
269	1301021168 Nguyễn Hồng	Ngọc	11/09/2007	KD13H	000269	526	5.40	15
270	1301021175 Lê Thảo	Nguyên	02/11/2007	KD13H	000270	412	6.20	15
271	1301021182 Bùi Yên	Nhi	04/12/2007	KD13H	000271	361	7.20	15
272	1301021188 Nguyễn Thị	Nhi	14/11/2007	KD13H	000272	249	6.60	15
273	1301021196 Vũ Lan	Nhi	04/01/2007	KD13H	000273	134	5.40	15
274	1301021992 Nguyễn Trường	An	13/10/2007	KD13G	000274	134	5.20	14
275	1301020933 Bùi Quỳnh	Anh	02/08/2007	KD13G	000275	249	6.00	14
276	1301020942 Giang Tâm	Anh	11/11/2007	KD13G	000276	361	5.80	14
277	1301020948 Lê Nhật	Anh	26/07/2007	KD13G	000277	412	6.60	14
278	1301020954 Ngô Minh	Anh	21/08/2007	KD13G	000278	526	4.40	14
279	1301020961 Nguyễn Như Quốc	Anh	17/04/2007	KD13G	000279	685	6.00	14
280	1301020964 Nguyễn Thị Kim	Anh	19/09/2007	KD13G	000280	753	6.00	14

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
281	Nguyễn Việt	Anh	26/01/2007	KD13G	000281	870	6.20	14
282	Trần Thị Lan	Anh	11/02/2006	KD13G	000282	134	7.20	14
283	Vương Thị Yên	Bình	14/12/2007	KD13G	000283			14
284	Lê Thị Quỳnh	Chi	29/09/2007	KD13G	000284	249	6.40	14
285	Vũ Thu	Cúc	04/05/2007	KD13G	000285	361	7.20	14
286	Lê Hồng	Oanh	03/02/2007	KD13H	000286	412	5.80	15
287	Hoàng Quỳnh	Phương	24/08/2007	KD13H	000287	526	5.80	15
288	Trần Thị Thu	Phương	01/07/2007	KD13H	000288	685	5.00	15
289	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	04/03/2007	KD13H	000289			15
290	Vũ Thanh	Tâm	06/01/2007	KD13H	000290	753	5.40	15
291	Phan Thị Phương	Thanh	07/07/2007	KD13H	000291	870	5.00	15
292	Phùng Thị	Thanh	17/09/2007	KD13H	000292	134	4.40	15
293	Giang Thị	Thảo	06/12/2007	KD13H	000293	249	6.20	15
294	Nguyễn Thị	Thảo	12/06/2006	KD13H	000294	361	7.20	15
295	Trịnh Phương	Thảo	22/12/2007	KD13H	000295	412	6.60	15
296	Nguyễn Thị	Thu	19/11/2007	KD13H	000296	526	8.20	15
297	Nguyễn Lê Minh	Thư	27/06/2007	KD13H	000297	753	8.40	15
298	Phạm Thị	Thùy	11/06/2007	KD13H	000298	685	5.80	15
299	Nguyễn Thị Hương	Trà	18/05/2007	KD13H	000299	870	4.80	15
300	Đỗ Thuý	Trang	25/12/2007	KD13H	000300	134	6.60	15
301	Nguyễn Thị Mai	Trang	20/02/2007	KD13H	000301	249	4.60	15
302	Phùng Huyền	Trang	15/12/2007	KD13H	000302	361	6.20	15
303	Trương Thị Cẩm	Tú	31/12/2006	KD13H	000303	412	6.80	15
304	Vũ Thị Tú	Uyên	18/11/2007	KD13H	000304	526	5.60	15
305	Nguyễn Thị Yên	Vi	06/08/2007	KD13H	000305	685	4.20	15
306	Đoàn Chiêu	Xuân	20/02/2007	KD13H	000306	753	7.00	15
307	Đỗ Hải	Yến	15/01/2007	KD13H	000307	870	5.20	15
308	Nguyễn Thị	Dịu	11/01/2007	KD13G	000308	134	7.20	14
309	Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/07/2007	KD13G	000309	249	5.80	14
310	Nguyễn Bạch	Dương	21/08/2007	KD13G	000310	361	7.00	14
311	Lương Thị Hương	Giang	16/09/2007	KD13G	000311	412	6.60	14
312	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/09/2007	KD13G	000312	361	6.40	14
313	Vũ Thanh	Hà	06/05/2007	KD13G	000313	412	5.60	14
314	Lại Thị Thanh	Hiền	20/11/2007	KD13G	000314	249	6.60	14
315	Lê Thị	Hoa	28/12/2007	KD13G	000315	753	5.80	14
316	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	05/11/2007	KD13G	000316	526	4.80	14
317	Nguyễn Thiên	Hương	02/01/2007	KD13G	000317	249	6.80	14
318	Ngô Gia	Khiêm	29/10/2007	KD13G	000318	526	7.00	14
319	Đỗ Linh	Lăng	22/03/2007	KD13G	000319	753	5.80	14
320	Bùi Trương Ngọc	Linh	03/11/2007	KD13G	000320	361	4.80	14

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
321	1301021098	Đỗ Khánh	Linh	24/02/2007	KD13G	000321	526	6.20	14
322	1301021546	Hồ Hà	Linh	29/11/2007	KD13G	000322	870	5.40	14
323	1301021110	Nguyễn Mai	Linh	13/01/2007	KD13G	000323			14
324	1301021548	Nguyễn Thị Khánh	Linh	01/01/2007	KD13G	000324	870	7.40	14
325	1301021126	Trần Thị Mai	Linh	27/06/2007	KD13G	000325	685	5.60	14
326	1301021553	Nguyễn Phương	Loan	28/10/2007	KD13G	000326	870	5.60	14
327	1301021136	Nguyễn Thị Khánh	Ly	07/12/2007	KD13G	000327	361	5.60	14
328	1301021564	Hoàng Đức	Mạnh	19/10/2007	KD13G	000328	249	4.60	14
329	1301021153	Hoàng Hà	My	16/08/2007	KD13G	000329	134	5.80	14
330	1301022011	Bùi Thị Thúy	Nga	15/10/2007	KD13G	000330	412	5.00	14
331	1301021164	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	19/05/2007	KD13G	000331	753	6.00	14
332	1301021174	Doãn Phạm Thảo	Nguyên	23/04/2007	KD13G	000332	685	5.60	14
333	1301021181	Hà Minh	Nhật	12/09/2007	KD13G	000333	412	7.60	14
334	1301021187	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	30/09/2007	KD13G	000334	134	5.40	14
335	1301021195	Trần Thị Yến	Nhi	11/12/2007	KD13G	000335	685	5.80	14
336	1301021588	Trương Ngọc	Nhi	24/05/2007	KD13G	000336	134	6.00	14
337	1301021479	Doãn Thị Hồng	Anh	20/10/2007	KD13E	000337	134	7.20	13
338	1301020947	Lê Ngân	Anh	10/12/2005	KD13E	000338	249	6.60	13
339	1301020953	Ngô Kiều	Anh	19/09/2005	KD13E	000339	361	5.40	13
340	1301020960	Nguyễn Như Mai	Anh	16/05/2007	KD13E	000340	412	6.00	13
341	1301021970	Nguyễn Phương	Anh	04/01/2007	KD13E	000341	526	7.40	13
342	1301020963	Nguyễn Thị Hoài	Anh	05/03/2007	KD13E	000342	685	4.60	13
343	1301021489	Nguyễn Tuấn	Anh	08/09/2007	KD13E	000343	753	5.60	13
344	1301020973	Trần Thị	Anh	26/11/2007	KD13E	000344	134	6.60	13
345	1301020979	Nguyễn Ngọc	Ánh	11/05/2007	KD13E	000345	249	5.60	13
346	1301021991	Vương Nguyễn Thị Ngọc	Bích	12/12/2007	KD13E	000346	361	6.60	13
347	1301021209	Đỗ Thị Thu	Phương	17/02/2007	KD13G	000347	412	6.60	14
348	1301021217	Trần Minh	Phương	20/09/2007	KD13G	000348	526	4.60	14
349	1301021222	Hà Anh	Quốc	30/06/2007	KD13G	000349	870	4.80	14
350	1301021229	Đoàn Thị Thúy	Quỳnh	14/07/2007	KD13G	000350	685	7.20	14
351	1301021607	Trần Văn	Tài	01/05/2003	KD13G	000351			14
352	1301021251	Đỗ Thị Thu	Thảo	14/09/2007	KD13G	000352	753	6.80	14
353	1301021259	Nguyễn Thanh	Thảo	14/02/2007	KD13G	000353	870	5.60	14
354	1301021264	Sái Thị Thu	Thảo	06/10/2007	KD13G	000354	134	6.00	14
355	1301021270	Kiều Thị Hà	Thu	21/08/2004	KD13G	000355	249	6.20	14
356	1301021278	Nguyễn Anh	Thu	07/02/2007	KD13G	000356	361	5.80	14
357	1301021291	Trần Phúc	Toàn	30/10/2007	KD13G	000357	412	4.60	14
358	1301021630	Đỗ Thị Thu	Trang	26/09/2007	KD13G	000358	526	4.80	14
359	1301021303	Lưu Thuý	Trang	09/04/2007	KD13G	000359	685	6.60	14
360	1301021306	Nguyễn Hà	Trang	24/08/2007	KD13G	000360	753	5.00	14

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
361	1301021314	Phạm Thị Linh	Trang	29/06/2007	KD13G	000361	870	6.00	14
362	1301021321	Đào Tuấn	Tú	28/02/2007	KD13G	000362	134	4.40	14
363	1301022030	Nguyễn Thị Tố	Uyên	27/07/2007	KD13G	000363	249	3.40	14
364	1301021341	Chu Khánh	Vy	22/09/2007	KD13G	000364	361	7.20	14
365	1301021649	Vũ Phan Thảo	Vy	28/10/2007	KD13G	000365	412	6.20	14
366	1301021347	Chu Tiểu	Yến	27/01/2007	KD13G	000366	526	5.20	14
367	1301021352	Vương Thị Hải	Yến	18/11/2007	KD13G	000367	685	5.40	14
368	1301022008	Hồ Quỳnh	Chi	25/02/2007	KD13E	000368	134	6.60	13
369	1301021501	Trương Thị	Chi	17/01/2007	KD13E	000369	249	6.80	13
370	1301021006	Nguyễn Phan	Dinh	22/11/2007	KD13E	000370	361	5.20	13
371	1301021506	Nguyễn Thị	Dung	10/04/2007	KD13E	000371	412	7.40	13
372	1301021989	Ngô Phạm Bạch	Dương	03/08/2007	KD13E	000372	526	6.40	13
373	1301021021	Lương Hồng	Duyên	18/02/2007	KD13E	000373	685	5.80	13
374	1301021027	Lê Thị Hà	Giang	06/07/2007	KD13E	000374	753	5.20	13
375	1301021036	Nguyễn Thị	Hà	19/10/2007	KD13E	000375	870	5.80	13
376	1301021517	Trần Thu	Hà	10/10/2007	KD13E	000376	134	7.40	13
377	1301021520	Đặng Thị Minh	Hàng	16/05/2007	KD13E	000377	249	7.20	13
378	1301021522	Đinh Thị Thu	Hiền	12/05/2007	KD13E	000378	361	4.40	13
379	1301021524	Dương Thuý	Hoa	29/04/2007	KD13E	000379	412	7.00	13
380	1301021528	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	07/11/2007	KD13E	000380	526	5.40	13
381	1301021062	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	09/05/2007	KD13E	000381	685	6.20	13
382	1301021067	Nguyễn Thị Mai	Hương	23/05/2007	KD13E	000382			13
383	1301021073	Đỗ Đình	Huy	29/09/2007	KD13E	000383	753	7.20	13
384	1301021535	Trương Thị Minh	Huyền	22/10/2007	KD13E	000384	870	5.40	13
385	1301021087	Đỗ Như	Lân	12/09/2007	KD13E	000385	134	7.00	13
386	1301021092	Bùi Thị Khánh	Linh	08/07/2006	KD13E	000386	249	6.00	13
387	1301021097	Đinh Vũ Hà	Linh	25/11/2007	KD13E	000387	361	6.60	13
388	1301021788	Ngô Thị Thảo	Linh	01/12/2007	KD13E	000388	412	0.00	BB-100%
389	1301021117	Nguyễn Thị Khánh	Linh	13/07/2007	KD13E	000389	526	6.00	13
390	1301021551	Trần Thị Hà	Linh	28/10/2007	KD13E	000390	685	6.20	13
391	1301021130	Lê Mai	Loan	31/10/2007	KD13E	000391	753	5.00	13
392	1301021557	Lưu Khánh	Ly	23/11/2007	KD13E	000392	870	6.80	13
393	1301021559	Đặng Thị Hồng	Mai	17/10/2007	KD13E	000393	134	7.60	13
394	1301021562	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	19/06/2007	KD13E	000394	249	6.00	13
395	1301021152	Đặng Trà	My	25/01/2007	KD13E	000395	361	6.80	13
396	1301021161	Lưu Hoàng	Nam	19/03/2007	KD13E	000396	412	5.40	13
397	1301021574	Nguyễn Thị Kim	Ngân	29/11/2007	KD13E	000397			13
398	1301021173	Trần Xuân	Ngọc	17/07/2007	KD13E	000398	526	5.60	13
399	1301021186	Nghiêm Nhữ Yến	Nhi	26/12/2006	KD13E	000399	685	6.80	13
400	1301021193	Phạm Yên	Nhi	11/07/2007	KD13E	000400	753	5.00	13

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
401	1301020939	Đỗ Thị Quỳnh	Anh	17/05/2007	KD13D	000401	134	6.40	12
402	1301020941	Dương Phương	Anh	22/08/2007	KD13D	000402	249	4.80	12
403	1301020945	Lê Lan	Anh	22/12/2007	KD13D	000403	361	6.00	12
404	1301020952	Ngô Hồng	Anh	22/09/2007	KD13D	000404	412	5.60	12
405	1301021484	Nguyễn Mai	Anh	15/06/2007	KD13D	000405	526	5.20	12
406	1301021488	Nguyễn Thị Hải	Anh	27/08/2007	KD13D	000406	685	5.20	12
407	1301020967	Nguyễn Thị Vân	Anh	16/07/2007	KD13D	000407	753	6.80	12
408	1301020978	Hoàng Thị	Ánh	12/12/2006	KD13D	000408	870	7.20	12
409	1301020986	Đỗ Ngọc	Bích	22/04/2007	KD13D	000409	134	4.60	12
410	1301020994	Giang Thị Quỳnh	Chi	25/11/2007	KD13D	000410	249	6.00	12
411	1301021500	Trương Quỳnh	Chi	19/12/2007	KD13D	000411	361	6.40	12
412	1301021203	Nguyễn Thị Thùy	Ninh	17/04/2007	KD13E	000412	412	6.00	13
413	1301021208	Đào Minh	Phuong	20/10/2007	KD13E	000413	870	7.20	13
414	1301021216	Nguyễn Thu	Phuong	24/01/2007	KD13E	000414	526	7.00	13
415	1301022022	Phùng Minh	Quang	27/10/2006	KD13E	000415	685	4.60	13
416	1301021228	Đỗ Thị Diễm	Quỳnh	08/05/2007	KD13E	000416	753	5.80	13
417	1301021236	Phạm Thị Tươi	Sáng	01/03/2007	KD13E	000417	870	5.80	13
418	1301021244	Nguyễn Thị Phương	Thanh	20/11/2007	KD13E	000418	134	4.00	13
419	1301021250	Đình Thu	Thảo	09/10/2007	KD13E	000419	249	5.60	13
420	1301021258	Nguyễn Thạch	Thảo	21/02/2007	KD13E	000420	361	5.00	13
421	1301021263	Phan Thị Thu	Thảo	23/09/2007	KD13E	000421	412	6.60	13
422	1301021268	Nguyễn Thị	Thom	01/11/2007	KD13E	000422	526	5.60	13
423	1301021277	Nguyễn Anh	Thư	31/10/2007	KD13E	000423	870	6.60	13
424	1301021283	Đỗ Thế	Thủy	24/04/2007	KD13E	000424	685	5.00	13
425	1301021290	Vũ Thị Thủy	Tiên	09/08/2007	KD13E	000425	753	7.60	13
426	1301021297	Đình Thùy	Trang	29/11/2007	KD13E	000426	870	6.20	13
427	1301021305	Ngô Quỳnh	Trang	30/08/2007	KD13E	000427	134	6.20	13
428	1301021313	Phạm Lê Kiều	Trang	12/01/2007	KD13E	000428	249	5.00	13
429	1301021979	Nguyễn Văn	Trường	24/05/2007	KD13E	000429			13
430	1301021328	Lương Thị Tú	Uyên	27/09/2007	KD13E	000430	361	5.40	13
431	1301021336	Nguyễn Đình	Văn	09/03/2007	KD13E	000431			13
432	1301021648	Hoàng Thị Thảo	Vy	13/01/2007	KD13E	000432	412	7.00	13
433	1301021346	Bùi Hải	Yến	11/11/2007	KD13E	000433	526	7.40	13
434	1301021652	Trần Thị Kim	Yến	25/09/2007	KD13E	000434	685	7.20	13
435	1301021005	Hà Thị Bích	Diệp	29/08/2007	KD13D	000435	134	6.80	12
436	1301021010	Ngô Thị Thùy	Dung	19/09/2007	KD13D	000436	249	4.60	12
437	1301021508	Lê Duy	Dương	05/10/2006	KD13D	000437	361	5.80	12
438	1301021511	Vũ Quỳnh	Dương	08/10/2007	KD13D	000438			12
439	1301021026	Lê Minh	Giang	09/10/2007	KD13D	000439	412	6.00	12
440	1301021034	Dương Thị Thu	Hà	15/03/2007	KD13D	000440	526	6.00	12

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
441	Trần Anh	Hào	03/09/2007	KD13D	000441	685	6.60	12
442	Đỗ Mai	Hoa	17/02/2007	KD13D	000442	753	5.00	12
443	Đặng Ánh	Hồng	21/02/2007	KD13D	000443	870	7.00	12
444	Ngô Quỳnh	Hương	23/08/2007	KD13D	000444	134	5.80	12
445	Nguyễn Thị	Hường	03/06/2007	KD13D	000445	249	6.20	12
446	Trần Khánh	Huyền	27/03/2007	KD13D	000446	361	5.20	12
447	Trịnh Thị Ngọc	Lan	09/10/2007	KD13D	000447	412	4.80	12
448	Đinh Thị Thuý	Linh	20/03/2007	KD13D	000448	526	4.20	12
449	Đỗ Thị Thảo	Linh	17/07/2007	KD13D	000449	685	6.40	12
450	Nghiêm Mỹ	Linh	21/09/2007	KD13D	000450	753	6.80	12
451	Nguyễn Thị Diệu	Linh	19/06/2007	KD13D	000451	870	4.80	12
452	Trần Quang	Linh	14/11/2004	KD13D	000452	134	5.00	12
453	Dương Thị Khánh	Loan	19/06/2007	KD13D	000453	249	5.20	12
454	Hà Hương	Ly	15/09/2007	KD13D	000454	361	2.20	12
455	Đặng Phương	Mai	30/10/2007	KD13D	000455	412	4.60	12
456	Nguyễn Thị Thanh	Mai	24/06/2007	KD13D	000456	526	6.40	12
457	Đặng Thị Trà	My	14/02/2007	KD13D	000457	685	8.20	12
458	Nguyễn Thị Nhật	Mỹ	29/11/2007	KD13D	000458	753	4.40	12
459	Lê Hiếu	Ngân	15/08/2007	KD13D	000459	870	4.80	12
460	Đông Việt Bảo	Ngọc	19/10/2007	KD13D	000460	134	5.60	12
461	Lê Thị Bích	Ngọc	15/08/2007	KD13D	000461	249	4.80	12
462	Trần Bảo	Ngọc	16/08/2007	KD13D	000462	361	5.40	12
463	Nông Quỳnh	Nha	28/11/2007	KD13D	000463	412	6.60	12
464	Lê Long	Nhi	05/05/2006	KD13D	000464	526	5.40	12
465	Phạm Tuệ	Nhi	09/11/2007	KD13D	000465	685	5.40	12
466	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	14/10/2007	KD13D	000466	753	5.00	12
467	Đặng Thị Minh	Phương	28/04/2007	KD13D	000467	870	4.20	12
468	Đỗ Phương	Anh	03/08/2007	KD13C	000468	134	4.40	11
469	Khương Quang	Anh	01/01/2006	KD13C	000469			11
470	Lương Thị Minh	Anh	01/01/2007	KD13C	000470	249	5.20	11
471	Nguyễn Hải	Anh	21/07/2007	KD13C	000471	412	5.80	11
472	Nguyễn Quỳnh	Anh	06/06/2007	KD13C	000472	361	4.60	11
473	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	03/09/2007	KD13C	000473			11
474	Trần Minh	Anh	25/10/2007	KD13C	000474	526	4.40	11
475	Nguyễn Thị Thu	Phương	09/12/2007	KD13D	000475	685	6.80	12
476	Nguyễn Hùng	Quân	12/12/2007	KD13D	000476	753	5.00	12
477	Đặng Diễm	Quỳnh	27/02/2007	KD13D	000477			12
478	Mai Như	Quỳnh	21/07/2007	KD13D	000478	870	7.00	12
479	Trần Ngọc	Quỳnh	14/07/2007	KD13D	000479	134	5.80	12
480	Nguyễn Mai	Thanh	03/08/2007	KD13D	000480	249	5.80	12

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MẮC
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
481	Đào Phương	Thảo	02/01/2007	KD13D	000481	361	5.40	12
482	Nguyễn Phương	Thảo	20/09/2007	KD13D	000482	412	5.80	12
483	Nguyễn Thị Minh	Thảo	28/11/2007	KD13D	000483	526	5.80	12
484	Phạm Phương	Thảo	26/12/2007	KD13D	000484	685	7.00	12
485	Trịnh Thị	Thơ	04/04/2005	KD13D	000485	753	7.00	12
486	Đỗ Anh	Thư	03/08/2007	KD13D	000486	870	5.20	12
487	Phạm Thị Thanh	Thư	23/07/2007	KD13D	000487	134	6.00	12
488	Luyện Thị Bích	Thùy	01/10/2007	KD13D	000488	249	4.80	12
489	Vũ Thị	Thùy	18/02/2007	KD13D	000489	361	4.40	12
490	Nguyễn Thùy	Tiên	28/09/2007	KD13D	000490			12
491	Cao Minh	Trang	16/01/2007	KD13D	000491	412	5.00	12
492	Hoàng Thị Thanh	Trúc	26/10/2006	KD13D	000492	526	5.80	12
493	Cao Thị Tú	Uyên	12/11/2007	KD13D	000493	685	6.60	12
494	Lê Thị Cẩm	Vân	07/09/2007	KD13D	000494	753	6.80	12
495	Hoàng Khánh	Vy	02/04/2007	KD13D	000495	870	5.00	12
496	Vũ Kiều	Xuân	09/04/2007	KD13D	000496	134	4.60	12
497	Phạm Thị Hải	Yến	23/11/2007	KD13D	000497	249	6.20	12
498	Vũ Thị Lan	Anh	26/11/2007	KD13C	000498	134	5.20	11
499	Nguyễn Ngọc	Bào	03/11/2007	KD13C	000499	249	5.60	11
500	Đặng Thị Khánh	Chi	22/07/2007	KD13C	000500	361	6.40	11
501	Đỗ Vũ Quỳnh	Chi	17/12/2007	KD13C	000501	412	5.80	11
502	Thắm Yến	Chi	07/08/2007	KD13C	000502	526	6.60	11
503	Đào Ngọc	Diệp	25/11/2007	KD13C	000503	685	5.00	11
504	Lê Thị Thùy	Dung	17/02/2007	KD13C	000504	753	5.00	11
505	Đỗ Thị	Dương	09/01/2007	KD13C	000505	870	5.00	11
506	Nguyễn Thùy	Dương	08/09/2007	KD13C	000506	134	5.60	11
507	Hồ Hương	Giang	11/12/2007	KD13C	000507	249	6.00	11
508	Đậu Thị Ngọc	Hà	24/07/2007	KD13C	000508	361	5.80	11
509	Phạm Thu	Hà	04/09/2005	KD13C	000509	412	6.60	11
510	Vũ Thu	Hằng	16/07/2005	KD13C	000510	526	6.00	11
511	Hoàng Thu	Hiền	19/06/2007	KD13C	000511	685	5.20	11
512	Bùi Yến	Hoa	24/11/2007	KD13C	000512	753	7.00	11
513	Hoàng Tiến	Hoàng	29/10/2007	KD13C	000513	870	5.80	11
514	Đào Thị Lan	Hương	03/12/2007	KD13C	000514			11
515	Lê Thị Thanh	Huyền	12/06/2007	KD13C	000515	134	6.40	11
516	Nguyễn Thị	Lan	02/10/2007	KD13C	000516	249	4.80	11
517	Trịnh Thị Phương	Liên	02/07/2007	KD13C	000517	361	6.60	11
518	Đinh Thị Khánh	Linh	21/02/2007	KD13C	000518	412	5.80	11
519	Đỗ Thị Ngọc	Linh	27/04/2006	KD13C	000519	526	5.40	11
520	Nguyễn Phương	Linh	05/04/2007	KD13C	000520	685	5.60	11

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
521	1301021122 Phan Ngọc	Linh	24/11/2006	KD13C	000521	753	6.80	11
522	1301021129 Vũ Thị Diệu	Linh	19/05/2007	KD13C	000522	870	5.60	11
523	1301022019 Chu Thị	Lương	12/11/2007	KD13C	000523	134	6.00	11
524	1301021141 Chu Thị Tuyết	Mai	07/02/2007	KD13C	000524	249	5.20	11
525	1301022016 Nguyễn Thị Phương	Mai	01/05/2007	KD13C	000525			11
526	1301021151 Trần Tuấn	Minh	10/04/2007	KD13C	000526	361	6.80	11
527	1201020299 Nguyễn Thị Trà	My	25/07/2006	KD13C	000527	412	3.60	11
528	1301021159 Nguyễn Cẩm	Mỹ	28/11/2007	KD13C	000528	134	5.40	11
529	1301021572 Bùi Thị	Ngân	11/07/2007	KD13C	000529	249	6.00	11
530	1301022000 Hoàng Gia	Ngọc	04/09/2007	KD13C	000530	361	5.80	11
531	1301021172 Tạ Khánh	Ngọc	20/03/2007	KD13C	000531	412	6.00	11
532	1301021178 Trần Như	Nguyệt	15/01/2007	KD13C	000532	526	6.60	11
533	1301021184 Đỗ Thị	Nhi	22/09/2007	KD13C	000533	685	5.40	11
534	1301021191 Phạm Trần Hải	Nhi	30/07/2007	KD13C	000534	753	6.00	11
535	1301021201 Nguyễn Thị Hồng	Nhung	22/10/2007	KD13C	000535	870	6.00	11
536	1301021206 Nguyễn Minh	Phú	15/04/2007	KD13C	000536	249	6.80	11
537	1301021214 Nguyễn Thị Hà	Phương	18/01/2007	KD13C	000537	361	6.80	11
538	1301021602 Hoàng Quốc	Quân	24/10/2007	KD13C	000538	249	6.00	11
539	1301021604 Nguyễn Như	Quyền	23/11/2007	KD13C	000539	134	6.40	11
540	1301021232 Phí Thị Như	Quỳnh	25/09/2007	KD13C	000540	134	6.60	11
541	1301021241 Trần Đức	Thắng	12/11/2007	KD13C	000541	249	6.20	11
542	1301021612 Đàm Phương	Thảo	14/07/2007	KD13C	000542	870	7.40	11
543	1301021256 Nguyễn Mai Phương	Thảo	07/10/2007	KD13C	000543	134	7.40	11
544	1301021261 Nguyễn Thị Thu	Thảo	20/04/2007	KD13C	000544	870	5.80	11
545	1301021265 Tô Hương	Thảo	06/08/2007	KD13C	000545	753	7.40	11
546	1301021266 Nguyễn Anh	Thơ	03/03/2007	KD13C	000546	361	4.00	11
547	1301021274 Bùi Thị Minh	Thư	25/03/2007	KD13C	000547	412	5.40	11
548	1301021624 Đỗ Thị Minh	Thúy	14/10/2007	KD13C	000548	526	6.40	11
549	1301021288 Nguyễn Như Thủy	Tiên	14/08/2007	KD13C	000549	685	5.60	11
550	1301021294 Hoàng Thái	Trần	04/10/2006	KD13C	000550	753	6.80	11
551	1301021301 Lê Huyền	Trang	10/08/2007	KD13C	000551	526	6.80	11
552	1301021302 Lưu Mai	Trang	19/07/2007	KD13C	000552	412	6.60	11
553	1301021312 Nguyễn Thu	Trang	29/05/2007	KD13C	000553	361	6.20	11
554	1301021636 Vũ Quang Thu	Trang	09/02/2006	KD13C	000554			11
555	1301021642 Dương Ánh	Tuyết	12/01/2007	KD13C	000555	685	6.40	11
556	1301021332 Hoàng Thu	Vân	07/11/2007	KD13C	000556	526	6.40	11
557	1301021646 Trịnh Quang	Vinh	30/07/2007	KD13C	000557	412	5.20	11
558	1301020937 Đỗ Ngọc	Anh	06/05/2007	KD13B	000558	134	4.20	10
559	1301021480 Hoàng Thị Vân	Anh	11/07/2007	KD13B	000559	249	5.20	10
560	1301020951 Lê Thị Ngọc	Anh	30/06/2007	KD13B	000560	361	4.80	10

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
561	1301020956	Nguyễn Duy	Anh	12/07/2007	KD13B	000561	412	4.60	10
562	1301021486	Nguyễn Quỳnh	Anh	28/07/2007	KD13B	000562	526	4.20	10
563	1301021986	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	01/05/2007	KD13B	000563	685	5.00	10
564	1301020965	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	25/08/2007	KD13B	000564	753	7.20	10
565	1301020971	Phan Thị Quỳnh	Anh	24/03/2007	KD13B	000565	870	6.20	10
566	1301022015	Trương Thị Ngọc	Ánh	28/07/2007	KD13B	000566	134	5.20	10
567	1301020991	Bùi Thị Linh	Chi	30/12/2007	KD13B	000567	249	6.20	10
568	1301021496	Đàm Khánh	Chi	13/09/2007	KD13B	000568	685	6.60	10
569	1301021498	Phạm Thị Yến	Chi	14/03/2007	KD13B	000569	753	5.60	10
570	1301021971	Ngô Ánh	Diễm	29/07/2007	KD13B	000570	870	6.20	10
571	1301021505	Nguyễn Minh	Đức	03/09/2006	KD13B	000571	134	7.00	10
572	1301021510	Nguyễn Thuỳ	Dương	13/04/2007	KD13B	000572	249	6.20	10
573	1301021514	Đào Thị Thu	Hà	08/12/2007	KD13B	000573	361	5.60	10
574	1301021040	Phạm Thu	Hà	05/11/2004	KD13B	000574	412	6.40	10
575	1301021046	Bùi Thị Minh	Hằng	17/11/2007	KD13B	000575	526	6.60	10
576	1301021054	Trần Đăng	Hiếu	12/01/2007	KD13B	000576	685	5.00	10
577	1301021065	Hoàng Thị Thu	Huệ	02/05/2007	KD13B	000577	753	4.00	10
578	1301021075	Lê Thanh	Huyền	15/11/2007	KD13B	000578	870	5.00	10
579	1301021988	Hồ Duy	Khánh	11/12/2007	KD13B	000579	526	7.20	10
580	1301021541	Nguyễn Thị	Liên	20/03/2007	KD13B	000580	412	6.60	10
581	1301021344	Trương Thị Thanh	Xuân	06/03/2007	KD13C	000581			11
582	1301021349	Nguyễn Thị Hải	Yến	21/09/2007	KD13C	000582	361	5.80	11
583	1301021096	Đinh Thị Duy	Linh	28/07/2007	KD13B	000583	134	5.60	10
584	1301021101	Đỗ Thị	Linh	27/08/2007	KD13B	000584	249	5.40	10
585	1301021109	Khương Nguyễn Diệu	Linh	22/10/2007	KD13B	000585	361	6.40	10
586	1301021113	Nguyễn Ngọc	Linh	02/11/2007	KD13B	000586	412	5.40	10
587	1301021120	Phạm Khánh	Linh	03/02/2007	KD13B	000587	526	3.20	10
588	1301021128	Vũ Ngọc Khánh	Linh	17/08/2007	KD13B	000588	685	4.60	10
589	1301021134	Vương Thị	Lữ	02/04/2007	KD13B	000589	753	5.80	10
590	1301021139	Phạm Khánh	Ly	02/10/2007	KD13B	000590	870	6.40	10
591	1301021145	Nguyễn Ngọc	Mai	02/03/2007	KD13B	000591	134	6.20	10
592	1301021568	Trần Thu	Minh	28/05/2007	KD13B	000592	249	6.00	10
593	1301021158	Vũ Hà	My	29/12/2007	KD13B	000593	361	6.40	10
594	1101021002	Chu Quỳnh	Nga	29/12/2005	KD13B	000594	412	6.80	10
595	1301021571	Phùng Thanh	Nga	04/09/2007	KD13B	000595	526	7.00	10
596	1301021577	Đào Khánh	Ngọc	30/04/2007	KD13B	000596	685	6.40	10
597	1301021171	Nguyễn Thị Yến	Ngọc	10/06/2007	KD13B	000597	753	4.80	10
598	1301021177	Nguyễn Thảo	Nguyên	16/09/2007	KD13B	000598	870	5.60	10
599	1301021183	Đặng Thị Yến	Nhi	23/06/2007	KD13B	000599	134	5.60	10
600	1301021190	Nguyễn Yến	Nhi	19/10/2007	KD13B	000600	249	6.40	10

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
601	1301021200	Lê Hồng	Nhung	15/12/2007	KD13B	000601	361	5.00	10
602	1301021205	Đỗ Đình	Phát	29/01/2007	KD13B	000602			10
603	1301021212	Nguyễn Minh	Phương	04/04/2007	KD13B	000603	412	3.80	10
604	1301021219	Nguyễn Thị	Phượng	03/03/2004	KD13B	000604	526	6.80	10
605	1301021225	Vũ Thị	Quyên	05/08/2007	KD13B	000605	685	7.00	10
606	1301021606	Nguyễn Như	Quỳnh	12/11/2007	KD13B	000606	753	7.40	10
607	1301021240	Nguyễn Hữu	Thắng	12/06/2007	KD13B	000607	870	6.80	10
608	1301021248	Cao Thị Phương	Thảo	09/10/2007	KD13B	000608	134	6.60	10
609	1301021255	Lý Thanh	Thảo	30/12/2007	KD13B	000609	249	6.80	10
610	1301022034	Quản Thanh	Thảo	06/12/2007	KD13B	000610	361	6.60	10
611	1301021620	Nguyễn Thị	Thía	16/05/2007	KD13B	000611	412	6.60	10
612	1301021273	Vũ Minh	Thu	04/11/2007	KD13B	000612	526	5.80	10
613	1301021287	Mai Thu	Thùy	08/08/2007	KD13B	000613	685	5.20	10
614	1301021300	Hà Thị Kiều	Trang	21/11/2007	KD13B	000614	753	6.60	10
615	1301021633	Nguyễn Thị Thu	Trang	17/07/2006	KD13B	000615	870	5.80	10
616	1001020067	Trần Thị Ngọc	Ánh	07/12/2003	KD10A	000616	134	3.60	09
617	1301020934	Đặng Phương	Anh	25/09/2007	KD13A	000617	753	5.80	09
618	1301020936	Đình Thị Minh	Anh	29/01/2007	KD13A	000618	249	4.60	09
619	1301020944	Hoàng Quỳnh	Anh	19/11/2007	KD13A	000619	361	6.00	09
620	1301020950	Lê Quỳnh	Anh	13/12/2007	KD13A	000620	412	5.40	09
621	1301020955	Nguyễn Đức	Anh	11/10/2007	KD13A	000621	526	6.20	09
622	1301020970	Phạm Thị Ngọc	Anh	29/10/2007	KD13A	000622	685	5.20	09
623	1301020972	Trần Phương	Anh	06/02/2007	KD13A	000623	753	7.20	09
624	1301020976	Trần Thị Phương	Anh	27/01/2007	KD13A	000624	870	4.20	09
625	1301020980	Nguyễn Ngọc	Ánh	31/10/2007	KD13A	000625	249	5.20	09
626	1301020983	Trần Phương	Ánh	06/02/2007	KD13A	000626	134	7.40	09
627	1301020990	Vũ Diệu	Châu	04/01/2007	KD13A	000627	249	6.20	09
628	1301020997	Nguyễn Yên	Chi	03/09/2006	KD13A	000628	361	6.20	09
629	1301021504	Đỗ Thành	Doanh	09/10/2007	KD13A	000629	412	3.20	09
630	1301021507	Phan Thị Thanh	Dung	08/11/2007	KD13A	000630	526	5.60	09
631	1301021019	Nguyễn Thị Thùy	Dương	03/05/2007	KD13A	000631	685	6.60	09
632	1301021024	Đình Hương	Giang	10/08/2007	KD13A	000632	753	6.40	09
633	1301021032	Tạ Vân	Giang	13/09/2007	KD13A	000633	870	6.80	09
634	1301021039	Phạm	Hà	19/03/2007	KD13A	000634	134	4.60	09
635	1301021044	Vũ Đức	Hải	28/11/2007	KD13A	000635	249	5.20	09
636	1301021051	Nguyễn Thị	Hiền	08/09/2007	KD13A	000636	361	4.60	09
637	1301021058	Bùi Khánh	Hoà	25/12/2007	KD13A	000637			09
638	1301021064	Trần Thị	Huế	08/12/2006	KD13A	000638	412	7.00	09
639	1301021534	Lâu Khánh	Huyền	19/08/2007	KD13A	000639	526	5.20	09
640	1301021084	Đặng Thị Việt	Kiều	08/02/2007	KD13A	000640	685	6.20	09

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHOÁ K13: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC _
LÊN NIN_ KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
641	1301021656	Vũ Thị Hương	Lan	26/11/2007	KD13A	000641	753	6.00	09
642	1301021539	Trương Phạm Như	Lê	05/09/2007	KD13A	000642	870	4.60	09
643	1301022033	Quản Thanh	Trang	06/12/2007	KD13B	000643	134	6.80	10
644	1301021317	Vũ Huyền	Trang	11/04/2007	KD13B	000644	249	5.00	10
645	1301021641	Nguyễn Mai	Tuyền	01/01/2007	KD13B	000645			10
646	1301021331	Bùi Bích	Vân	11/12/2006	KD13B	000646	361	0.00	BB-100%
647	1301021975	Trịnh Thị	Xuân	09/11/2007	KD13B	000647	412	5.20	10
648	1301021651	Lưu Ngọc	Yên	13/10/2007	KD13B	000648	526	5.60	10

Tổng số bài: 614

Cán bộ chấm 1



Nguyễn Thị Bích Hương

Hung Yên, Ngày 20 tháng 05 năm 2026

Cán bộ chấm 2



Nguyễn Thị Thu Hương